

# **BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

## **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

### **Mở đầu:**

Trường THCS Nguyễn Du hiện nay có đủ cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định của Điều lệ trường trung học. Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ số lượng theo cơ cấu về loại hình, đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và trình độ đào tạo, bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường có Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỉ luật, các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Chi bộ Đảng, Công đoàn cơ sở, Liên Đội thiếu niên tiền Phong Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi hội Khuyến học...

Các tổ chức, hội đồng hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ trường trung học và các quy định hiện hành. Nhà trường thực hiện đầy đủ các hoạt động quản lý, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế góp phần quan trọng trong thành tích chung của nhà trường.

Công tác khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được nhà trường thực hiện nghiêm túc, công bằng, khách quan đúng theo các quy định hiện hành.

### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

#### Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

#### Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

#### Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1:

Trường THCS Nguyễn Du đã xây dựng được chiến lược phát triển giáo dục, kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng học kì, từng năm học phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường [H1-1.1-01] [H1-1.1-02] [H1-1.1-03] [H1-1.1-04]

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, kế hoạch năm học đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt [H1-1.1-01]

Trường THCS Nguyễn Du đã xây dựng được chiến lược phát triển giáo dục, kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng học kì, từng năm học phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường [H1-1.1-01] [H1-1.1-02] [H1-1.1-03] [H1-1.1-04]

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, kế hoạch năm học đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt [H1-1.1-01]

Trong những năm qua, nhà trường đã xây dựng được các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. [H1-1.1-01] [H1-1.1-05] [H1-1.1-02]

Nhà trường đã tiến hành rà soát, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung chưa phù hợp trong chiến lược phát triển nhà trường nhưng chưa được thể hiện bằng các văn bản cụ thể.

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn đã được công bố công khai, đưa vào nghị quyết hoạt động của nhà trường và được niêm yết tại phòng hội đồng.

Mức 2:

Trong những năm qua, nhà trường đã xây dựng được các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. [H1-1.1-01] [H1-1.1-05] [H1-1.1-02]

Mức 3:

Nhà trường đã tiến hành rà soát, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung chưa phù hợp trong chiến lược phát triển nhà trường nhưng chưa được thể hiện bằng các văn bản cụ thể.

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã xây dựng được phương hướng chiến lược phát triển phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại luật giáo dục. Các phương hướng chiến lược của nhà trường đã được phê duyệt, đưa vào nghị quyết hoạt động và niêm yết công khai trong nhà trường. Các kế hoạch hoạt động trong từng học kì và trong năm học đã được sơ kết, tổng kết đánh giá đúng theo quy định.

## **3. Điểm yếu**

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Định kỳ, nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung về phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương và đảm bảo mục tiêu giáo dục được thể hiện bằng văn bản cụ thể.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hội đồng trường THCS Nguyễn Du được thành lập theo quyết định số 129/QĐ-PGDĐT, ngày 12/08/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song .[H1-1.2-01]

Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, kỉ luật và Tổ tư vấn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.[H1-1.2-01] [H1-1.2-02] [H1-1.2-03]

Hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng khác thường xuyên được rà soát, đánh giá.[H1-1.2-04] [H1-1.2-05] [H1-1.2-06]

Mức 2:

Hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng khác có hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển nhà trường ngày một đi lên.[H1-1.2-06]

### **2. Điểm mạnh**

Hội đồng trường và các Hội đồng khác được thành lập đúng theo qui định, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

### **3. Điểm yếu**

Đa số các thành viên trong tổ tư vấn học đường là những giáo viên kiêm nhiệm, chưa được tập huấn, bồi dưỡng các kĩ năng nghiệp vụ về tư vấn học sinh nên hoạt động còn hạn chế.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hội đồng trong nhà trường. Kiến nghị ngành giáo dục mở các lớp tập huấn về kĩ năng nghiệp vụ cho Tổ tư vấn học đường.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Trong nhà trường có các tổ chức: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiên phong cơ cấu và tổ chức theo quy định.[H1-1.3-01] ,[H1-1.3-02]

Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, Đoàn TNCSHCM hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức từ đó đã góp phần giúp nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục của đơn vị.

Các hoạt động của các tổ chức hằng năm luôn được cấp trên giám sát, đánh giá, nhà trường thường xuyên rà soát, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các hoạt động của Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Đoàn TNCSHCM [H1-1.3-03] [H1-1.3-04] [H1-1.3-05]

Mức 2:

Chi bộ nhà trường được cơ cấu và tổ chức đúng quy định. Hoạt động của chi bộ nhà trường luôn hiện đúng Điều lệ Đảng, trong 05 năm liên Chi bộ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu[H1-1.3-01] [H1-1.3-06] [H1-1.3-07]

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã có nhiều đóng góp cho hoạt động phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường. [H1-1.3-07] [H1-1.3-05]

Mức 3:

Trong 05 năm liên Chi bộ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.[H1-1.3-07]

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã có nhiều đóng góp hiệu quả cho hoạt động của nhà trường và cộng đồng như tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, tương thân tương ái, tham gia tích cực các cuộc thi do các cấp phát động.[H1-1.3-04] [H1-1.3-03] [H1-1.3-07]

### **2. Điểm mạnh**

Tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên hoạt động đúng quy định Điều lệ của từng tổ chức đó. Lãnh đạo các tổ chức đều là người có trách nhiệm cao và có tâm huyết với nghề. Hàng tháng các tổ chức đều đánh giá các hoạt động và đề ra phương hướng thực hiện cho tháng tiếp theo.

### **3. Điểm yếu**

Tổng phụ trách đội thực hiện công việc kiêm nhiệm, chưa được đào tạo đúng chuyên môn.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tổng phụ trách đội cần được tập huấn thường xuyên để nâng cao năng lực nghiệp vụ.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

## **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường có hiệu trưởng và số lượng hiệu phó đúng theo điều lệ trường học, có quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng, hiệu phó theo quy định. [H1-1.04-01]

Hằng năm nhà trường đã thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng dựa vào tình hình thực tế đúng quy định theo điều lệ trường học [H1-1.4-02]

Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều có kế hoạch hoạt động hằng năm, học kỳ và hàng tháng và sinh hoạt đầy đủ theo điều lệ trường học. [H1-1.4-03] [H1-1.4-04] [H1-1.4-05]

Mức 2:

Hằng năm, mỗi tổ chuyên môn đều đã xây dựng và thực hiện 2 chuyên đề. [H1-1.4-04]

Hằng năm, chuyên môn nhà trường đều tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng theo định kỳ. [H1-1.4-06]

Mức 3:

Hoạt động của các tổ chuyên môn đã góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường như: Tổ chức dự giờ, trao đổi kinh nghiệm; sinh hoạt chuyên đề; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém... [H1-1.4-03] [H1-1.2-05] [H1-1.4-07] [H1-1.4-05] [H1-1.4-04] [H1-1.4-08]

Hằng năm, mỗi tổ chuyên môn đã xây được 2 chuyên đề, nhưng nội dung các chuyên đề chưa phong phú và đa dạng.

### **2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đảm bảo cơ cấu, đạt chuẩn theo yêu cầu. Cơ cấu các tổ chức trong nhà trường đảm bảo theo điều lệ trường học và có đầy đủ các kế hoạch hoạt động của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng trong nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Nội dung một số chuyên đề của tổ chuyên môn chưa phong phú và đa dạng.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường thường xuyên đôn đốc các tổ chuyên môn xây dựng các chuyên đề phong phú và đa dạng hơn về nội dung.

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

##### **Tiêu chí 1.5: Lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

##### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường đã có đủ các lớp của cấp học gồm khối 6-9. [H1-1.5-01]

Học sinh đã được tổ chức theo lớp học. Mỗi lớp có một lớp trưởng, một hoặc hai lớp phó do tập thể lớp bầu ra vào đầu mỗi năm học. Lớp học đã được tổ chức theo qui định. Mỗi lớp được chia thành nhiều tổ học sinh. Mỗi tổ không quá 12 học sinh, có tổ trưởng, một tổ phó do các thành viên của tổ bầu ra vào đầu mỗi năm học. [H1-1.5-02] [H1-1.5-03]

Lớp học được hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. [H1-1.5-03]

Mức 2:

Tại thời điểm đánh giá trường có 21 lớp. Sĩ số học sinh của một số lớp quá 45 học sinh. [H1-1.5-01] [H1-1.5-04]

Mức 3:

Tại thời điểm đánh giá trường có 21 lớp. Sĩ số học sinh của một số lớp quá 45 học sinh. [H1-1.5-04] [H1-1.5-01]

##### **2. Điểm mạnh**

Trường có đầy đủ các lớp của cấp học, học sinh được tổ chức theo lớp đúng qui định.

##### **3. Điểm yếu**

Số lượng học sinh ở một số lớp đông (trên 45 học sinh), diện tích phòng học lại hẹp so với quy định.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tham mưu cấp trên xây thêm phòng học để đảm bảo số lượng học sinh không quá 45 em trên một lớp.

## **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

### **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Hồ sơ, văn bản lưu trữ đầy đủ, khoa học theo quy định của luật lưu trữ. [H1-1.5-01] [H1-1.6-04] [H1-1.6-01]

Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định. Công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định. Hằng năm, nhà trường đều đưa ra quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. [H1-1.6-02] [H1-1.6-03] [H1-1.6-04] [H1-1.5-01] [H1-1.6-01]

Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính và tài sản đảm bảo đúng mục đích, đạt hiệu quả. [H1-1.6-04] [H1-1.6-01]

Mức 2:

Nhà trường đã tích cực ứng dụng CNTT vào trong công tác quản lý tài chính như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý nhân sự. [H1-1.6-05]

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán [H1-1.6-03]

Mức 3:

Nhà trường chưa xây dựng được kế hoạch dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

#### **2. Điểm mạnh**

Trong công tác quản lý hành chính nhà trường có đầy đủ hồ sơ phục vụ cho hoạt động giáo dục theo quy định. Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính và tài sản đảm bảo đúng mục đích, đạt hiệu quả.

### **3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa xây dựng được kế hoạch dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường cần xây dựng được kế hoạch dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. (kêu gọi các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp... trên địa bàn)

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

## **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. [H1-1.7-01]

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhà trường đã phân công, sử dụng CBGVNV hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường. [H1-1.7-02]

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 32 của điều lệ trường trung học và các văn bản hiện hành. [H1-1.7-03], [H1-1.7-04]

Mức 2:

Nhà trường có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục. [H1-1.7-01] [H1-1.7-05] [H1-1.7-03]

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, phân công sử dụng đội ngũ hợp lý, hiệu quả, thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định đối với CBGVNV.

### **3. Điểm yếu**

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**



## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

### Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

#### 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. **[H1-1.8-01]**

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các kế hoạch đề ra. **[H1-1.8-02] [H1-1.4-08] [H1-1.1-02]**

Hằng tháng, nhà trường có tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời nội dung trong kế hoạch đã đề ra. **[H1-1.8-01]**

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. **[H1-1.8-01]**

#### 2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện việc quản lý các hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học. Công tác quản lý của trường được hỗ trợ thực hiện bằng các phần mềm tin học đảm bảo cho việc lưu trữ, truy cập thông tin nhanh chóng và thuận lợi. (trang web <http://c2nguyendu.pgddaksong.edu.vn/> <http://csdl.moet.gov.vn/>; phần mềm online [https://vnedu.vn](https://vnedu.vn;); <http://truonghocketnoi.edu.vn>); <https://kiemdinhdaknong.xbot.com.vn/home>; <https://taphuan.csdl.edu.vn/>

#### 3. Điểm yếu

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

### Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường. [H1-1.9-01]; [H1-1.9-02]

Trong 5 năm tính đến thời điểm đánh giá trường không có các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến nhà trường. [H1-1.9-03]

Hằng năm, nhà trường đều xây quy chế dân chủ cơ sở và công khai thảo luận. [H1-1.9-01] [H1-1.1-05] [H1-1.9-02]

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp, giải pháp giám sát việc thực quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. [H1-1.9-01] [H1-1.9-03] [H1-1.9-04]

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Mọi thành viên trong đơn vị đều được thông qua, thảo luận và đóng góp xây dựng. Quy chế dân chủ được công khai rộng rãi trên trang web của nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

## **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai;

phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

### **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

Nhà trường có các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng, chống cháy, nổ; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-01] [H1-1.10-02] [H1-1.10-03] [H1-1.10-04] [H1-1.10-05] [H1-1.10-06]

Nhà trường có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của học sinh và người dân.[H1-1.10-04]

Nhà trường không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. [H1-1.10-04]

Mức 2:

Trong những năm qua, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường theo các văn bản chỉ đạo từ các cấp, các ngành liên quan. [H1-1.3-03] [H1-1.3-04] [H1-1.10-05] [H1-1.10-07]

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự. Khi phát hiện có hiện tượng liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường thường xuyên tuyên truyền cho giáo viên và học sinh có ý thức phòng tránh và tìm hiểu để ngăn ngừa các tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội có thể xảy ra trong nhà trường để hạn chế tối đa các hậu quả.

### **3. Điểm yếu**

Hệ thống tường rào chưa kiên cố nên công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học còn gặp nhiều khó khăn.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tham mưu cấp trên xây dựng hệ thống tường rào kiên cố, để công tác bảo vệ an ninh trường học được thuận lợi hơn.

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

### **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

Thế mạnh của trường THCS Nguyễn Du là có cơ cấu tổ chức bộ máy chuẩn theo quy định, từ Hội đồng trường, đến các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng hoạt động đều tay, phối hợp nhịp nhàng, có hiệu quả. Số lớp, số học sinh được duy trì ổn định trong nhiều năm. Trường luôn luôn được đảm bảo tốt về an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh, phòng

tránh các hiểm họa thiên tai, các tệ nạn xã hội trong trường. Trường có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát, riêng biệt đảm bảo tính sư phạm cao. Công tác quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý nhân sự, quản lý tài chính, tài sản của nhà trường nghiêm túc, đúng luật. Công tác thi đua khen thưởng kịp thời, nên chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được khẳng định. Chiến lược phát triển thể hiện được thực trạng giáo dục của nhà trường, các chỉ tiêu phân đầu và các giải pháp thực hiện mang tính khả thi, đột phá, phù hợp với mục tiêu giáo dục, phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, điều đó tạo nên sức mạnh to lớn, tạo đà cho sự đi lên của nhà trường.

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được nhà trường cũng không tránh khỏi những thiếu sót cần khắc phục như: Một số hoạt động có tổ chức thực hiện nhưng một số hồ sơ minh chứng chưa thể hiện rõ ràng. Một vài chỉ báo tuy được đánh giá đạt yêu cầu song tính ổn định chưa cao.

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
  - Không đạt: 0/10 tiêu chí chiếm 0 %
  - Đạt Mức 1: 10/10 (10/10) tiêu chí chiếm 100 %
  - Đạt Mức 2: 10/10 (10/10) tiêu chí chiếm 100 %
  - Đạt Mức 3: Đạt Mức 3: 6/10 (1/5) tiêu chí chiếm 60 %